

Số: 367/BC - UBND

Thường Xuân, ngày 12 tháng 12 năm 2018.

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 15321/UBND-NN, ngày 05/12/2018 về việc Báo cáo kết quả xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm đến hết năm 2018; Kế hoạch xây dựng các mô hình ATTP năm 2019.

Ủy ban nhân dân huyện Thường Xuân xin báo cáo kết quả xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm đến hết năm 2018; Kế hoạch xây dựng các mô hình ATTP năm 2019 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

a) Việc xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện

Để triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP và các chỉ tiêu nhiệm vụ mà UBND tỉnh giao. UBND huyện Thường Xuân đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn trực tiếp tham mưu, chỉ đạo thực hiện. Đó là:

+ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 19/9/2017 về việc xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đến hết năm 2018;

+ Công văn số Hướng dẫn số 47/HD-NN&PTNT, ngày 10/10/2017 của Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Thường Xuân về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đến hết năm 2018;

+ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2018 về việc Kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện;

+ Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 28/2/2018 về xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn huyện Thường Xuân năm 2018;

+ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/2/2018 về việc Quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện;

+ Công văn số 309/UBND-NN ngày 16/3/2018 về việc Hướng dẫn về quy định trách nhiệm quản lý ATTP của Ban Nông nghiệp xã và Tổ giám sát cộng đồng thôn;

+ Công văn số 310/UBND-NN ngày 16/3/2018 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông

nghiệp và Quyết định Số 91/QĐ-SNN&PTNT, ngày 14/2/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Kế hoạch số 104/KH - VPDP, ngày 18/6/2018 của Văn phòng điều phối VSATTP huyện về Tổ chức tập huấn kiến thức "Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và kiến thức về an toàn thực phẩm" cho tổ giám sát cộng đồng thôn bản về ATTP;

+ Công văn số 1028/UBND-NN, ngày 16/7/2018 của UBND huyện Thường Xuân về việc đôn đốc thực hiện xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trên địa bàn huyện;

+ Kế hoạch số 11/KH - VPDP, của Văn phòng điều phối VSATTP huyện ngày 09/8/2018 về việc Tập huấn "Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm trong giết mổ gia súc gia cầm";

+ Kế hoạch số 13/KH - VPDP, ngày 11/8/2018 về việc tập huấn "Hướng dẫn thực hiện chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn";

+ Công văn số 1209/UBND-ATTP ngày 30/8/2017 của UBND huyện về việc lập kế hoạch và dự toán chi tiết thực hiện kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm ATTP trên địa bàn huyện đến hết năm 2018;

+ Công văn số 1379/UBND-NN, ngày 17/9/2018 của UBND huyện Thường Xuân về việc đôn đốc thực hiện cơ sở giết mổ đảm bảo ATTP.

b) Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện

UBND huyện Thường Xuân đã giao cho các phòng, ban chuyên môn (Phòng Nông nghiệp & PTNT, Phòng Kinh tế-Hạ tầng, Phòng Y tế) kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các mô hình về an toàn thực phẩm. Tổ chức lựa chọn các tác nhân tham gia chuỗi, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chuỗi. Tổ chức tập huấn xác nhận kiến thức cho người tham gia sản xuất ban đầu, sơ chế, giết mổ và kinh doanh tham gia mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và mô hình giết mổ an toàn thực phẩm.

Thực hiện các Quyết định và văn bản hướng dẫn chỉ đạo triển khai thực hiện của Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối VSATTP huyện, các phòng ban chuyên môn của UBND huyện. UBND các xã, thị trấn cũng đã tích cực triển khai ban hành các kế hoạch cụ thể, các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Kết quả thực hiện

a) Kết quả xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn:

- Số lượng được giao: 01 chuỗi

- Kết quả thực hiện:

+ Số lượng chuỗi giá trị được xây dựng: 01 chuỗi.

+ Tên chuỗi: Chuỗi cung ứng rau củ quả an toàn Tâm Thịnh Phát.

+ Số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi giá trị: 05 cơ sở

+ Sản lượng chuỗi giá trị: 7.820 Kg.

+ Hình thức Quảng bá, tiêu thụ sản phẩm: Sản phẩm tham gia chuỗi được kinh doanh tại cơ sở kinh doanh đảm bảo ATTP có ghi rõ cơ sở sản xuất, được quảng bá rộng rãi trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của Thị trấn và các xã lân cận, được ban chỉ đạo VSATTP huyện đấu nối thông qua các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với các bếp ăn tập thể.

+ Kết quả xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn: Hiện tại UBND huyện đã gửi hồ sơ xuống chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản tỉnh đề nghị công nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

+ Cách thức tổ chức liên kết hình thành chuỗi giá trị: Chuỗi giá trị sản phẩm an toàn được hình thành dựa trên các cơ sở trồng trọt ban đầu nhỏ lẻ được cam kết sản xuất thực phẩm an toàn và xác nhận nguồn gốc xuất xứ các sản phẩm. Các sản phẩm sau khi được xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm được đưa vào kinh doanh tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn thông qua các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

b) *Kết quả xây dựng mô hình giết mổ an toàn thực phẩm:*

- Số lượng được giao: 01 cơ sở

- Kết quả thực hiện:

+ Số mô hình đã thực hiện: 01 mô hình

+ Tên Mô hình: Mô hình giết mổ gia cầm đảm bảo ATTP-Trịnh Đức Chính.

+ Địa điểm xây dựng: Khu 4, thị trấn Thường Xuân.

+ Công suất giết mổ: 100 con/gia cầm/ngày.

+ Công tác đào tạo tập huấn thực hiện các quy định về ATTP trong hoạt động giết mổ: Phòng Nông nghiệp & PTNT tổ chức xác nhận kiến thức cho người tham gia hoạt động giết mổ tại cơ sở, tổ chức tham quan cơ sở giết mổ đảm bảo ATTP tại huyện Thọ Xuân. Hướng dẫn cơ sở cải tạo, nâng cấp địa điểm giết mổ đảm bảo ATTP, tổ chức kiểm tra và chứng nhận điều kiện đảm bảo ATTP cho cơ sở.

+ Cơ sở giết mổ có sổ ghi chép mua gia cầm tại các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn, kê khai sản phẩm sản xuất, được tổ giám sát cộng đồng thôn bản giám sát việc thực hiện cam kết và được xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm.

+ Sản phẩm giết mổ tại cơ sở đều được thực hiện kiểm soát giết mổ theo quy định của Thủ y.

+ Cơ sở đã được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP và ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

c) *Kết quả xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm:*

- Số lượng được giao: 01 mô hình.

- Kết quả thực hiện:

+ Số lượng mô hình chợ an toàn thực phẩm đã thực hiện: 01.

+ Tên chợ: Chợ Trung tâm Thị trấn Thường Xuân.

+ Hạng chợ: Hạng 2.

+ Việc hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất của chợ và các tiểu thương kinh doanh tại chợ: UBND thị trấn phối hợp với phòng kinh tế hạ tầng Huyện triển khai cải tạo, nâng cấp một số hạng mục chợ trung tâm Thị trấn.

+ Kết quả phân khu vực riêng biệt và treo biển “Khu vực kinh doanh thực phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ”: có phân biệt khu vực riêng biệt nhưng chưa treo biển phân biệt khu vực kinh doanh thực phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ.

+ Các tiểu thương trong chợ thực hiện khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần tại Trạm y tế Thị trấn (Do TT&YT huyện khám và xác nhận).

+ Tập huấn phổ biến kiến thức ATTP cho các tiểu thương trong chợ: - Ngày 23; 24 tháng 11 năm 2017 UBND Thị trấn phối hợp văn phòng điều phối tinh mỏ lớp tập huấn nâng cao kiến thức ATTP cho các hộ sản xuất, chế biến, kinh doanh trong chợ.

+ Tháng 7/2018 Phối hợp với Phòng NN và PT&NT huyện Thường Xuân tổ chức tập huấn cho Tổ giám sát cộng đồng khu phố và Tổ giám sát Chợ.

Ngày 21, 22, 23 tháng 11 năm 2018, UBND Thị trấn Thường Xuân phối hợp với Văn phòng điều phối vệ sinh an toàn thực phẩm huyện mở lớp tập huấn phổ biến kiến thức ATTP cho các hộ sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và các tiểu thương trong chợ trung tâm, cuối buổi làm kiểm tra để cấp giấy xác nhận kiến thức ATTP.

Tổ chức cho các tiểu thương ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP.

+ Kết quả hoạt động của tổ giám sát ATTP tại chợ: Số lượng tổ giám sát đã thành lập: 01 tổ gồm 3 thành viên;

+ Kết quả giám sát nguồn gốc xuất xứ sản phẩm thực phẩm: Qua sổ ghi chép, phiếu mua hàng của các tiểu thương.

+ Dấu kiểm soát giết mổ: Thường xuyên kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm.

+ Tem vệ sinh thú y: Chưa có.

+ Lấy mẫu giám sát ATTP của các hộ kinh doanh tại chợ: 41 mẫu rau củ, quả, thịt, cá, tôm, giò, chả, dầu ăn, phẩm màu (3 đợt kiểm tra). Kết quả của 3 đợt như sau: 37 mẫu âm tính; 4 mẫu dương tính (2 sản phẩm dương tính với hàn the; 2 sản phẩm dương tính với dư lượng thuốc BVTV).

+ Kết quả công nhận chợ an toàn thực phẩm: Chưa được công nhận.

+ Cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm: Hỗ trợ về mặt pháp lý, thủ tục hồ sơ cho tổ giám sát, cho các tiểu thương, trích ngân sách cải tạo, sửa chữa một số hạng mục của chợ.

d) Kết quả xây dựng mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn:

- Số lượng được giao: 03 cửa hàng

- Kết quả thực hiện:

* Cửa hàng Tâm Thịnh Phát. Địa chỉ: Khu 2, Thị trấn Thường Xuân; Hộ kinh doanh: Trịnh Thị Quyên.

+ Kết quả kiểm soát chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm thực phẩm được bày bán tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: Đảm bảo, có nguồn gốc xuất sứ rõ ràng của Thị trấn và các xã lân cận trong Huyện; Ngoài ra cửa hàng còn bán thêm Sản phẩm Nông sản của Công ty TNHH Thương mại & XNK Lam Sơn.

+ Kết quả đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức cho người trực tiếp kinh doanh thực phẩm: Tham gia lớp tập huấn kiến thức ATTP tại huyện và được cấp giấy xác nhận kiểm thức ATTP số 05/2017/XNKT – NN & PTNT.

+ Kết quả kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm: Cơ sở đã thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP và được cấp giấy CN đủ điều kiện ATTP số 04/2017/NN&PTNT - 037.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” được kinh doanh tại cửa hàng : Tổ giám sát đã thực hiện.

+ Cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình: UBND Thị trấn hỗ trợ cửa hàng 5.000.000 đồng để mua thiết bị nâng cấp cửa hàng để cửa hàng đạt ATTP.

* Cửa hàng Nguyên Thái. Địa chỉ: Thôn Hồng Kỳ, xã Thọ Thanh; Hộ Kinh doanh: Trần Thị Ngoan.

+ Kết quả kiểm soát chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm thực phẩm được bày bán tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: Đảm bảo, có nguồn gốc xuất sứ rõ ràng của xã và các xã lân cận trong huyện.

+ Kết quả đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức cho người trực tiếp kinh doanh thực phẩm: Tham gia lớp tập huấn kiến thức ATTP tại huyện và được cấp giấy xác nhận kiểm thức ATTP số 15/2018/XNKT – NN & PTNT.

+ Kết quả kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm: Cơ sở đã thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP và được cấp giấy CN đủ điều kiện ATTP số 07/2018/NN&PTNT -037.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” được kinh doanh tại cửa hàng: Tổ giám sát đã thực hiện.

+ Cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình: UBND xã Thọ Thanh hỗ trợ cửa hàng làm biển hiệu và tổ chức sắp xếp để cửa hàng đạt ATTP.

* Cửa hàng Dũng Nguyệt. Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Lương Sơn; Hộ Kinh doanh: Trần Hợp Dũng.

+ Kết quả kiểm soát chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm thực phẩm được bày bán tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: Đảm bảo, có nguồn gốc xuất sứ rõ ràng của xã và các xã lân cận trong huyện.

+ Kết quả đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức cho người trực tiếp kinh doanh thực phẩm: Tham gia lớp tập huấn kiến thức ATTP tại huyện và được cấp giấy xác nhận kiểm thức ATTP số:

+ Kết quả kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm: Cơ sở đã thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP và đã được cấp giấy CN cơ sở đủ điều kiện ATTP:

+ Kết quả kiểm tra, giám sát xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” được kinh doanh tại cửa hàng : Tổ giám sát đã thực hiện.

+ Cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình: UBND xã Lương Sơn hỗ trợ cửa hàng làm biển hiệu và tổ chức sắp xếp để của hàng đạt ATTP.

d) Kết quả xây dựng mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm:

- Số lượng được giao: 01 bếp ăn tập thể

- Kết quả thực hiện:

+ Số lượng mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm được xây dựng: 01

+ Tên bếp ăn tập thể được lựa chọn xây dựng mô hình: Trường MN Thị trấn Thường Xuân.

+ Địa điểm bếp ăn tập thể được lựa chọn xây dựng mô hình: Khu 4 Thị trấn Thường Xuân.

+ Bếp ăn tập thể có kiểm soát chất lượng chặt chẽ, nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm rõ ràng, có hợp đồng cung cấp cho các Bếp ăn tập thể. UBND huyện và Chi cục VSATTP tỉnh đã tổ chức lớp tập huấn, phổ biến kiến thức và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho người quản lý và người trực tiếp chế biến thực phẩm ; Việc mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ chế biến tại các bếp ăn tập thể đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế.

+ Kết quả công nhận Bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm: UBND huyện đã làm hồ sơ đề nghị Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh thẩm định và công nhận Bếp ăn tập thể đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Huyện đã làm hồ sơ đề nghị thẩm định công nhận cho 03 bếp thuộc quản lý của tỉnh (Trường MN Thị trấn, Trường MN xã Lương Sơn, Trường MN xã Luận Thành) và huyện đã cấp được 04 bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc cấp huyện quản lý (Đó là Trường THCS DTNT, Trường MN xã Xuân Cẩm, Trường MN xã Tân Thành, Trường THCS Bán trú xã Luận Khê).

+ Cơ chế, chính sách hỗ trợ của cơ quan, đơn vị: UBND huyện và ngành giáo dục đã hỗ trợ kinh phí

e) Kết quả xây dựng mô hình xã, thị trấn an toàn thực phẩm:

- Số lượng mô hình xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP được giao xây dựng: 01 mô hình (Thị trấn Thường Xuân).

- Kết quả thực hiện:

+ Số lượng tên xã, thị trấn triển khai xây dựng: 01 (Thị trấn Thường Xuân).

+ UBND huyện đã tổ chức tập huấn kiến thức “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và kiến thức về an toàn thực phẩm” cho tổ giám sát cộng đồng thôn bản về ATTP, tập huấn các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Kết quả thông tin tuyên truyền về ATTP: Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP huyện đã triển khai cho Đài TT-TH và TTVH-TT huyện tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như băng zôn, bài tuyên truyền trên loa phát thanh, tuyên truyền trực tiếp, chỉ đạo các xã, thị trấn treo băng zôn, phát thanh trên loa của xã, thôn, bản hàng tuần. UBND huyện cũng đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thông tin, truyền thông về công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thuỷ sản.

+ Kết quả hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng thôn/bản/phố:

UBND Thị trấn có 08 tổ giám sát cộng đồng thôn bản và 01 tổ giám sát chợ về ATTP. Mỗi tổ giám sát 3 thành viên trong đó đối với tổ giám sát Cộng đồng thôn bản do đồng chí Trưởng Khu phố làm tổ trưởng tổ giám sát. Quyết định số 59,60,61,62,63,64/QĐ-UBND, của UBND thị trấn ngày 19 tháng 10 năm 2017 về việc thành lập tổ giám sát cộng đồng Khu phố 1, Khu phố 2, khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5, Chợ thị trấn.

UBND xã Thọ Thanh có 07 tổ giám sát cộng đồng thôn bản và 01 tổ giám sát chợ về ATTP. Mỗi tổ giám sát 3 thành viên trong đó đối với tổ giám sát Cộng đồng thôn bản do đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng tổ giám sát. Quyết định số 13,14,15,16,17,18,19a ,19b /QĐ-UBND, ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc thành lập tổ giám sát cộng đồng thôn 1, 2, 3, Đông Xuân, Hồng Kỳ, Thanh Long, Thanh Cao.

UBND xã Ngọc Phụng có 08 tổ giám sát cộng đồng thôn bản và 01 tổ giám sát chợ về ATTP. Mỗi tổ giám sát 3 thành viên trong đó đối với tổ giám sát Cộng đồng thôn bản do đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng tổ giám sát. Quyết định số 60a, 60c, 60d, 61a, 61c, 61d, 61f, 62a, 62c/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc thành lập tổ giám sát cộng đồng thôn Quyết Tiến, Xuân Thành, Xuân Liên, Hưng Long, Phú Vinh, Hoà Lâm, Xuân Thắng, Xuân Lập, Chợ Ngọc Phụng .

UBND xã Xuân Dương có 08 tổ giám sát cộng đồng thôn bản về ATTP Mỗi tổ giám sát 3 thành viên trong đó đối với tổ giám sát Cộng đồng thôn bản do đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng tổ giám sát. Quyết định số 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc thành lập tổ giám sát cộng đồng thôn Tiến Long, Thông Nhất 1, Thông Nhất 2, Thông Nhất 3, Xuân Thịnh, Vụ Bản 1, Vụ bản 2, Tân Lập.

UBND xã Lương Sơn có 08 tổ giám sát cộng đồng thôn bản và 01 tổ giám sát chợ về ATTP Mỗi tổ giám sát 3 thành viên trong đó đối với tổ giám sát Cộng đồng thôn bản do đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng tổ giám sát. Quyết định số 15,16,17,18,19,20,21,22,23/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 3 năm 2018 về việc thành lập tổ giám sát Chợ, thôn Minh Ngọc, Minh Quang, Trung Thành, Lương Thiện, Ngọc Sơn, Lương Thịnh, Ngọc Thuượng.

Kết quả thực hiện giám sát: Các tổ giám sát tại các xã, thị trấn đã tổ chức 249 lượt giám sát với 190 hộ, cơ sở được giám sát; Có 176 cơ sở được cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm mật).

- Kết quả công nhận xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm (theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh):

+ Số xã, thị trấn đã được công nhận đạt tiêu chí an toàn thực phẩm: chưa có
+ Số xã, thị trấn đạt 04/04 tiêu chí đang đề nghị công nhận: 03 xã và 01 thị
trấn.

+ Số xã, thị trấn đạt 03/04 tiêu chí: 02 xã

+ Số xã, thị trấn đạt 02/04 tiêu chí: 06 xã

+ Số xã, thị trấn đạt 01/04 tiêu chí: 05 xã

- Cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình xã an toàn thực phẩm: chưa có

3. Đánh giá chung:

- Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đã được Ủy ban nhân dân huyện và các cấp, các ngành, chính quyền cơ sở quan tâm chỉ đạo và tích cực triển khai thực hiện.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện đáp ứng được yêu cầu phục vụ công tác kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP trên địa bàn huyện.

4. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

a) Hạn chế, yếu kém

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền tại một số xã, thị trấn chưa thực sự quan tâm đến công tác ATTP, sự tham gia của các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động, giám sát vi phạm về ATTP còn hạn chế, kinh phí đầu tư cho công tác quản lý ATTP chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

- Chế độ thông tin báo cáo tại một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc dẫn đến thiếu thông tin trong quá trình tổng hợp, gây khó khăn cho công tác chỉ đạo, điều hành.

- Việc xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm gặp rất nhiều khó khăn, do trên địa bàn chưa tổ chức xây dựng được mô hình sản xuất lớn. Việc xây dựng chuỗi dựa vào xác nhận nguồn gốc xuất xứ do xã xác nhận; trong khi các hộ sản xuất nhỏ lẻ chưa quan tâm tới việc xác nhận nguồn gốc, cảm thấy phiền hà bởi quen với tập quán sản xuất của địa phương. Việc xây dựng chuỗi cung ứng thịt trở nên khó khăn nhất đối với UBND huyện trong xây dựng chuỗi, bởi các cơ sở giết mổ đều nhỏ lẻ, giết mổ không liên tục.

- Nguồn nhân lực của Văn phòng điều phối hạn chế về số lượng, việc đấu mới, phối hợp giữa 03 phòng (Y tế, NN&PTNT, KT-HT) chưa kịp thời do các phòng không đủ nhân lực để triển khai nhiệm vụ chuyên môn;

- Kinh phí để bố trí cho các nội dung thực hiện các Chỉ tiêu của Nghị quyết, xây dựng các mô hình thí điểm yêu cầu có kinh phí để thực hiện thì ngân sách huyện không có nguồn để bố trí.

b) Nguyên nhân

** Nguyên nhân khách quan.*

- Đa phần các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện còn nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình, sản xuất chế biến còn mang tính thời vụ, nhiều chợ trên địa bàn

huyện còn họp theo phiên, chủ yếu họp vào buổi sáng sớm do đó gây khó khăn cho công tác kiểm tra, quản lý. Các hóa chất, phụ gia bị cấm trong chăn nuôi, chế biến, bảo quản không khó để mua, một số bộ phận lớn người dân còn e ngại chưa giám sát giác các tổ chức cá nhân vi phạm pháp luật về VSATTP.

- Công tác thanh tra, kiểm tra VSATTP được đẩy mạnh nhưng chưa triệt để, còn bỏ sót địa bàn, đối tượng kiểm tra. Việc xử lý vi phạm về VSATTP mới chủ yếu là nhắc nhở, tuyên truyền do đó chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa.

* *Nguyên nhân chủ quan:*

- Nhân lực, phương tiện, kinh phí để thực hiện công tác VSATTP còn hạn chế, đa phần là làm công tác kiêm nhiệm. Tại các tuyến xã, thị trấn nơi diễn ra chủ yếu các vấn đề về VSATTP thì chưa có cán bộ chuyên trách. Một số bộ phận cán bộ, công chức chưa nhận thức rõ được vai trò, tầm quan trọng của công tác VSATTP do đó khi triển khai thực hiện thiếu chủ động, thiếu trách nhiệm trong công việc.

- Sự đầu mối, phối hợp của các phòng tham mưu chưa nhịp nhàng và chưa kịp thời;

- Một số nội dung còn cần nhiều đến kinh phí như: Chợ, xây cửa hàng, mô hình bếp ăn tập thể an toàn.

II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH ATTP NĂM 2019

1. Mục tiêu: Số mô hình triển khai xây dựng, bao gồm:

- Chuỗi giá trị sản phẩm an toàn: 01 chuỗi
- Cơ sở Giết mổ an toàn thực phẩm: 05 chuỗi
- Chợ an toàn thực phẩm: 02 chợ
- Bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm: 03 tỉnh quản lý; 04 bếp huyện quản lý
- Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: 03 cửa hàng
- Xã, thị trấn an toàn thực phẩm: 03 xã

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện Khảo sát, đánh giá lựa chọn cơ sở tham gia mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Tiến hành khảo sát, đánh giá điều kiện và năng lực của cơ sở sản xuất ban đầu (*hộ sản xuất nhỏ lẻ, gia trại, trang trại...*), sơ chế/giết mổ/chế biến, bảo quản, vận chuyển đến kinh doanh (*bán cho tổ chức, cá nhân tiêu dùng trực tiếp*) trên địa bàn. Lựa chọn cơ sở tham gia mô hình chuỗi theo các tiêu chí sau:

+ Có quy trình giám sát về ATTP cho từng công đoạn trong chuỗi sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm đảm bảo chất lượng, ATTP ở tất cả công đoạn từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

+ Thực hiện ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn và được kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết hoặc phải được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP.

+ Sản phẩm trước khi đưa vào lưu thông, tiêu dùng phải được cơ quan chức năng xác nhận sản phẩm đã được kiểm soát ATTP theo chuỗi và đảm bảo truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

+ Tự nguyện đăng ký tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn và cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

+ Đối với trường hợp chuỗi có từ 02 cơ sở tham gia trở lên thì phải có hợp đồng liên kết chặt chẽ giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi.

- Đánh giá, công nhận đủ điều kiện đảm bảo ATTP và xác nhận sản phẩm theo chuỗi:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP.

- Hướng dẫn các cơ sở tham gia mô hình chuỗi đủ điều kiện ATTP, đánh giá chứng nhận phù hợp với các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến hoặc chứng nhận ATTP.

- Phối hợp đơn vị được lựa chọn mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn tổ chức hoàn thiện hồ sơ xác nhận chuỗi.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cấp huyện, đồng thời tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách cấp xã. Hỗ trợ tập huấn kiến thức cho Tổ giám sát cộng đồng thôn, bản, chợ về An toàn thực phẩm

- Đề nghị tinh có cơ chế hỗ trợ kinh phí hoặc hướng dẫn cho huyện đầu tư cho công tác xây dựng xã, bếp ăn tập thể đạt bộ tiêu chí an toàn thực phẩm; Kinh phí hỗ trợ xây dựng các mô hình vì dân không có vốn để đầu tư và chính sách hỗ trợ trong xây dựng mô hình.

- Chi Cục Quản lý chất lượng nông, lâm và Thủy sản tỉnh tổ chức kiểm tra, hỗ trợ huyện trong việc thực hiện chuỗi.

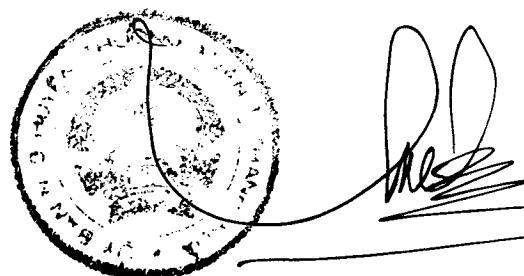
- Văn phòng điều phối tỉnh hướng dẫn UBND các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng xã ATTP trong việc thực hiện các nhóm tiêu chí.

UBND huyện Thường Xuân báo cáo kết quả thực hiện để Văn phòng điều phối về vệ sinh ATTP tỉnh Thanh Hóa tổng hợp, báo cáo tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- VP ĐP VSATTP tỉnh Thanh Hóa (để b/c);
- Sở NN&PTNT, Sở Y tế, Sở Công thương(B/c);
- Lưu: VT, VP ĐP VSATTP huyện.

KÝ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH
Cầm Bá Dũng